TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/DS-ST
Ngày: 05/10/2018.
"V/v tranh chấp về dân sự - Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Thanh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng

Bà Bùi Thị Hoàng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Châu Nữ Thu Hân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 05/10/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số: 149/2018/TLST-DS ngày 05/4/2018; "*Về việc tranh chấp về dân sự - Hợp đồng tín dụng*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 165/2018/QĐST-DS, ngày 03/8/2018; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 29/8/2018; Thông báo dời phiên tòa ngày 18/9/2018; giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPA.

Địa chỉ: Số 266 - 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Phúc – Giám đốc trung tâm thẻ. Là đại diện theo ủy quyền (Theo quyết định ủy quyền số 4213/2017/GUQ-PL ngày 28/12/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCPA).

Địa chỉ: Số 5.04 M1, Chung cư Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền của ông Phúc: Ông Lê Nguyễn Hoàng Bảo Quốc, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 56, Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09/02/2018). Có mặt

Bị đơn: Bùi Thanh N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số A, tổ B, ấp C, xã D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa (Ông Lê Nguyễn Hoàng Bảo Quốc là người đại diện theo ủy quyền) của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/9/2012, ông N có ký với Ngân hàng TMCPA, theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng. Căn cứ thu nhập của ông N, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất áp dụng 2,5%/tháng.

Cách tính lãi, căn cứ Điều 22 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 23.300.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 36.125.000 đồng (thứ tự thanh toán căn cứ vào điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông N vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông N vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngày 23/4/2017, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu tại thời điểm đó là 14.100.776 đồng làm nợ gốc và tiếp tục tính lãi quá hạn trên nợ gốc đó (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Ông N phải trả số tiền còn thiếu tính đến ngày 15/01/2018 là 18.824.544 đồng. cụ thể sau:

+ Loại thẻ Family, số thẻ 970403-9334, nợ gốc 14.100.776 đồng, lãi quá hạn 4.723.768 đồng, lãi suất áp dụng 3,75% (2,5%*150%).

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông N yêu cầu ông có trách nhiệm thanh toán khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông trả nợ, tuy nhiên ông N vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã quy định tại hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Ngân hàng TMCPA (có ông Lê Nguyễn Hoàng Bảo Quốc là đại diện ủy quyền) yêu cầu ông Bùi Thanh N có trách nhiệm trả cho

Ngân hàng tổng số tiền là 18.824.544 đồng (trong đó nợ gốc 14.100.776 đồng, lãi quá hạn 4.723.768 tạm tính đến ngày 15/01/2018) và lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, qua phần hỏi tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCPA và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là: "V/v tranh chấp về dân sự - Hợp đồng tín dụng", theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn hiện nay cư trú tại thành phố Cao Lãnh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Đối với bị đơn ông Bùi Thanh N, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt không có lý do nên theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử, xét xứ vắng mặt ông Bùi Thanh N.

[2] Về nội dung: Ngân hàng TMCPA (có ông Lê Nguyễn Hoàng Bảo Quốc là đại diện ủy quyền) yêu cầu ông Bùi Thanh N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 18.824.544 đồng (trong đó nợ gốc 14.100.776 đồng, lãi quá hạn 4.723.768 tạm tính đến ngày 15/01/2018) và lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Bùi Thanh N có ký với Ngân hàng TMCPA (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức 20.000.000 đồng, lãi suất áp dụng 2,5%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 23.300.000 đồng. Từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 36.125.000 đồng. Đến ngày 23/4/2017, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu tại thời điểm đó là 14.100.776 đồng và tiếp tục tính lãi quá hạn trên nợ gốc đó. Tính đến ngày 15/01/2018, ông N phải trả số tiền còn thiếu cho Ngân hàng là 18.824.544 đồng (Trong đó nợ gốc 14.100.776 đồng, lãi quá hạn 4.723.768 đồng).

Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông N không thực hiện trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, kéo dài thời gian và cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Nay Ngân hàng TMCPA (có ông Lê Nguyễn Hoàng Bảo Quốc là đại diện ủy quyền) yêu cầu ông Bùi Thanh N trả số tiền 18.824.544 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng.

[4] Xét thấy đối với Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng mà ông Bùi Thanh N đã ký kết với Ngân hàng TMCPA là có thật, nhưng ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như cam kết trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Từ đó Ngân hàng TMCPA có đơn khởi kiện đối với ông Bùi Thanh N là có căn cứ.

[5] Do đó, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCPA yêu cầu ông Bùi Thanh N trả số tiền 18.824.544 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng.

[6] Buộc ông Bùi Thanh N trả cho Ngân hàng TMCPA số tiền 18.824.544 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do ông Bùi Thanh N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCPA số tiền 18.824.544 đồng nên phải chịu án phí của số tiền trên theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 463, Điều 466 Bộ Luật dân sự; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCPA yêu cầu ông Bùi Thanh N trả số tiền 18.824.544 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng.

Buộc ông Bùi Thanh N trả cho Ngân hàng TMCPA số tiền 18.824.544 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng đã ký kết.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Thanh N phải chịu số tiền 941.000 đồng án phí dân sự.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCPA số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 470.000 đồng theo biên lai thu số 0003193 ngày 04/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Bùi Thị Hoàng – Nguyễn Đình Đoan Hùng	**Huỳnh Thanh Hòa**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 10 năm 2018.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Thanh Hòa**.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Hoàng.**
  Ông **Nguyễn Đình Đoan Hùng.**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 149/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2018, "*V/v tranh chấp về dân sự - Hợp đồng tín dụng"* giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCPA.

Địa chỉ: Số 266 - 268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Phúc – Giám đốc trung tâm thẻ. Là đại diện theo ủy quyền (Theo quyết định ủy quyền số 4213/2017/GUQ-PL ngày 28/12/2017 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCPA).

Địa chỉ: Số 5.04 M1, Chung cư Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền của ông Phúc: Ông Lê Nguyễn Hoàng Bảo Quốc, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 56, Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 09/02/2018). Có mặt

Bị đơn: Bùi Thanh N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 137, tổ 1, ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tạo phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 quyết định:

Áp dụng: Điều 463, Điều 466 Bộ Luật dân sự; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân

sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCPA đối với hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ký ngày 17/9/2012.

Buộc ông Bùi Thanh N trả cho Ngân hàng TMCPA số tiền 18.824.544 đồng và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 16/01/2018 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất tại hợp đồng đã ký kết.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Bùi Thanh N phải chịu số tiền 941.000 đồng án phí dân sự.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCPA số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 470.000 đồng theo biên lai thu số 0003193 ngày 04/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kề từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 15 phút, ngày 05 tháng 10 năm 2018.

Biên bản nghị bà đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Bùi Thị Hoàng – Nguyễn Đình Đoan Hùng	**Huỳnh Thanh Hòa**